|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH BẮC KẠN**Số: 2287/QĐ-UBND | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúcBắc Kạn, ngày 23 tháng 12 năm 2024 |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc sửa đổi Hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa; hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;*

 *Căn cứ Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành Hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa, hỗ trợ nâng cao năng lực cho khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 2999/SNN-KHTC ngày 05/12/2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi nội dung tại gạch đầu dòng thứ nhất, ý a tiểu mục 8.3 mục 8 phần II Mục 2 Chương II của Hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn, như sau:

“- Quyết định của cấp có thẩm quyền công nhận lại sản phẩm OCOP 3 sao, 4 sao, 5 sao”.

**Điều 2.** Các nội dung khác không sửa đổi tại Quyết định này thực hiện theo Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Công Thương; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bắc Kạn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Nông Quang Nhất** |